

Số: /QĐ-UBND Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm và tỷ lệ ngạch công chức
bố trí theo vị trí việc làm của Ủy ban nhân dân các xã, phường
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 24/6/2025;

*Căn cứ Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ
quy định về vị trí việc làm công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính
phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ
quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh,
thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025
của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ
về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, đặc khu trực
thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Bộ Tư lệnh
Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1139/TTr-SNV ngày
10 tháng 02 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục vị trí việc làm, tỷ lệ ngạch công chức bố trí
theo vị trí việc làm của Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Đồng
Tháp, như sau:

- Danh mục vị trí việc làm (trong mỗi đơn vị): 45 vị trí, trong đó:
 - Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý: 08 vị trí;
 - Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ: 34 vị trí;
 - Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí.

(Cụ thể theo Phụ lục I - Danh mục vị trí việc làm kèm theo)

2. Tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm: *(theo Phụ lục II - Tỷ lệ ngạch công chức bố trí theo vị trí việc làm kèm theo)*.

Điều 2. Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm

1. Thực hiện việc sử dụng, bố trí, sắp xếp, phân công công chức vào vị trí việc làm phù hợp danh mục vị trí việc làm, tỷ lệ ngạch công chức bố trí theo vị trí việc làm được phê duyệt; số lượng biên chế được giao và gắn với lộ trình tinh giản biên chế theo quy định.

2. Trên cơ sở biên chế công chức được cấp thẩm quyền giao, danh mục vị trí việc làm, tỷ lệ ngạch công chức bố trí theo vị trí việc làm được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, chủ động quyết định việc bố trí biên chế theo vị trí việc làm phù hợp theo số lượng, khối lượng, mức độ phức tạp của công việc và đáp ứng yêu cầu công tác tham mưu quản lý nhà nước tại địa phương tại từng thời điểm theo thực tiễn hoạt động của cơ quan, đơn vị *(riêng đối với các vị trí lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định chuyên ngành có liên quan)*. Đồng thời, thực hiện sắp xếp, bố trí lại công chức cho phù hợp với số lượng biên chế theo vị trí việc làm, các yêu cầu, tiêu chuẩn theo Bản mô tả công việc làm theo thẩm quyền và các quy định có liên quan.

Đối với các trường hợp công chức đang giữ ngạch tương ứng không phù hợp với vị trí việc làm, tỷ lệ ngạch công chức bố trí theo vị trí việc làm được phê duyệt, thực hiện việc sắp xếp, bố trí công chức theo quy định đảm bảo tính ổn định trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

3. Thường xuyên rà soát các quy định, điều kiện, tiêu chuẩn của vị trí việc làm để rà soát, cập nhật Bản mô tả công việc phù hợp theo quy định, gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp cơ quan, đơn vị có sự thay đổi theo các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP thì thực hiện điều chỉnh vị trí việc làm theo quy định. Kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được xem xét, giải quyết.

Điều 3. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có trách nhiệm

1. Theo danh mục phê duyệt vị trí việc làm của các chức danh tại Ban Chỉ huy quân sự cấp xã được ban hành kèm theo Quyết định này, chủ trì, phối hợp với các xã, phường thực hiện công tác quản lý, sử dụng các đối tượng, chức danh thuộc Ban Chỉ huy quân sự cấp xã theo quy định của Bộ Quốc phòng.

2. Trường hợp Chính phủ, Bộ Quốc phòng hoặc cấp có thẩm quyền quy định khác về vị trí việc làm của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã thì quy định tại Quyết định này hết hiệu lực thi hành.

Điều 4. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm

1. Hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành các quy định về vị trí việc làm, tỷ

lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Tham mưu, hướng dẫn việc xác định đối tượng giữ các chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã để làm căn cứ xem xét, quyết định bố trí ngạch chuyên viên chính phù hợp theo tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm được phê duyệt tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này theo thẩm quyền quy định.

3. Theo dõi, tổng hợp việc thực hiện các quy định về vị trí việc làm, tỷ lệ ngạch công chức bố trí theo vị trí việc làm tại Ủy ban nhân dân cấp xã, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

4. Kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, T.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thành Ngại